



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: \_\_\_\_\_

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

IV.# \_\_\_\_\_

VEWL.# \_\_\_\_\_

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

Nguyen  
Last

Dan  
Middle

Hoc  
First

Current Address: Ấp Tân Hòa, Xã Xuân Đông, Huyện Chợ Gạo, Tỉnh Tiền Giang

Date of Birth: 05/05/1958

Place of Birth: Xuân Đông

Previous Occupation (before 1975)  
(Rank & Position)

Học sinh Art. Communist

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates: From 06/03/1978 To 02/09/1983

Years: 05 Months: 05 Days: 26

3. SPONSOR'S NAME:

Không

Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: \_\_\_\_\_

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

Nguyễn Văn Học  
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP PA. |
|------------------------------------------|---------------|------------------|
| 01 - Lê Tường Linh                       | 1967          | vợ               |
| 02 - Nguyễn Thị Xuân Yên                 | 1986          | con              |
| 03 - Nguyễn Tiến Lực                     | 1988          | con              |
|                                          |               |                  |
|                                          |               |                  |
|                                          |               |                  |
|                                          |               |                  |
|                                          |               |                  |
|                                          |               |                  |
|                                          |               |                  |
|                                          |               |                  |
|                                          |               |                  |

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

ADDITIONAL INFORMATION :

Được biết tôi có gia nhập tổ chức chính trị Liên Đoàn 47 « Liên Ban Đồng Đường » tôi muốn đem hết khả năng và tinh thần để hiến dâng cho đất nước hoạt động cho chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, để giành lại cuộc sống Tự Do cho tất cả toàn dân Việt Nam. Tôi ước mong sao đất nước Việt Nam, được trọn vẹn hưởng cuộc sống ấm no và Tự Do của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, nhưng chưa thể hiện được ý muốn thì đã bị bắt giam từ thời gian « năm năm, năm tháng, hai mươi sáu ngày

Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 3102.7115

Họ tên

Nguyễn Văn Học

Tên thường gọi

1958  
Văn Học

Nơi thường trú

Quận Đống Đa, Hà Nội

Đã

Đã

Dấu vết riêng hoặc dị hình

Đã làm thủ tục cấp giấy chứng minh nhân dân  
tại: Quảng Trị, Đ

Hẹn đến ngày 11/6/19 trả giấy (CMND)



Ngón trỏ trái

Ngày 11/6/19

(Ghi rõ họ, tên người ký)

Nguyễn Văn...

VIỆT NAM CỘNG HÒA

THE CẦN-QUỐC

Số 10800145



Tên NGUYỄN VĂN HÒA

Ngày, nơi sinh 5-5-1958

Xã Đông, Mỹ-tho

Huyện Văn Bạo

Thị trấn

13/5 Ấp Tân Hòa, Xuân Đông, Chợ gạo

Dấu vết riêng  
Sẹo tron 01 dưới khoe  
miệng phải.

Chữ ký đương sự:

Định Tường ngày 2-5-1973  
TRƯ. Chi Huy Trưởng CSQG  
Chi Huy Phó,

  
TRƯƠNG ĐÌNH THÀNH

Cao 1 th 43

Nặng: Kg

34

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 310652200

Họ tên: LÊ THỊ LINH

Sinh ngày: 1967

Nguyên quán: Hòa đình

Chợ gạo, Tiên giang

Nơi thường trú: Hòa đình

Chợ gạo, Tiên giang



Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chằm C. 2cm dưới  
sau dưới mắt trái

Nay là ngày 09 tháng 09 năm 1982

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



Trần Văn Hùng

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

CỘNG HÒA

TỈNH hay THỊ - XÃ

TỈNH ĐỊNH TƯỜNG

Quận CHỢ GẠO

Xã (Phường)

XÃ XUÂN ĐÔNG

Số hiệu 46

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 08 tháng 05 năm 1958

Tên họ đứa trẻ: NGUYỄN - VĂN - HỌC

Con trai hay con gái: NAM

Ngày sanh: Ngày 05 tháng 05 năm 1958.

Nơi sanh: Xuân Đông

Tên họ người cha: Nguyễn - Văn - Đạ

Tên họ người mẹ: Tăng - Thị - Liên

Vợ chánh hay không hôn thú: Ch'anh

Tên họ người đứng khai: Nguyễn - Văn - Đạ

KHOA TÍN-THỰC



TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH:

Ngày 04 tháng 06 năm 1958

ỦY-VIÊN HỌ-TỊCH

ĐƠN XÃ - TRƯỞNG

CHẤM

ĐƠN

ĐƠN

ĐƠN

ĐƠN

ĐƠN

ĐƠN

NGUYỄN VĂN ĐẠ

BỘ NỘI VỤ  
CÔNG AN TIỀN GIANG.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số: 400 / QĐ

01

## QUYẾT ĐỊNH

1

Căn cứ vào luật số 02/03/SL và Điều 5, 6, 7 mục B trong chính sách 12 điểm của Chính phủ quy định đối với tất cả những người làm việc trong quân đội, chính quyền và các tổ chức chính trị phân công của chế độ cũ.

Căn cứ vào đề nghị của Ban giám thị Trại cải tạo Tỉnh Tiền Giang.

### CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG QUYẾT ĐỊNH

Điều 1:- Họ và tên: Nguyễn Văn Học

- Sinh ngày: tháng năm 1958

- Sinh quán:

- Trú quán:

- Chỗ ở khi tha về: Khuân A Sij - Chở Gạo - T. Giang

- Chức vụ: cấp bậc:

- Bình chủng: Phân Tổng

- Đã quân huấn từ ngày: 6 tháng: 3 năm: 1978

- Đến ngày: 2 tháng: 9 năm: 1983

Điều 2:- Quân chế trong thời gian: 12 tháng, tại địa phương kể từ ngày ký quyết định này. Trong thời gian quân chế nêu đương sự đi đâu phải trình với công an địa phương.

Điều 3:- Khi về địa phương đương sự trình bản quyết định này với Ủy ban nhân dân và Ban công an cơ sở nơi mình cư trú và chịu sự quản chế của chính quyền địa phương nơi mình cư trú theo nội dung đã qui định.

Điều 4:- Ban giám thị Trại cải tạo, các cơ quan chức trách và đương sự chịu quyết định thi hành.

Tiền Giang, ngày 21/9/1983  
FO GLA ĐỐC CA TIỀN GIANG.

PHẠM VĂN HUÂN.

Lê Việt Thanh

# XÁC NHẬN

Ông on nhận đơn huyện Chơ gao Lào  
Hôn anh: Nguyễn Văn Học có tên kinh g'ay' ra  
bà tại địa đ' huyện on Chơ gao Lào ngày 29/9/83.

Lý do: Cái Tao bán cho cái Chơ gao

Đơn Tới: Ông Chơ gao Phôn Chơ Mông, nay được  
Và nhận tại xã Văn Hóa, Chơ gao, Chơ gao  
Chơ gao, Chơ gao, Chơ gao (Mười hai tháng)  
Khai và được cái Phôn Chơ Mông kinh g'ay' ra Chơ gao  
đo Phôn Chơ Mông.

Chơ gao 2 tháng 9/83.

Tên: Ông on huyện

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

Chơ gao

TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG

XÃ ĐIỀU-HÒA

Bản số

5677

## HỘ TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

NĂM

1967

XÃ

ĐIỀU-HÒA - ĐỊNH-TƯỜNG

|                               |                                                                         |
|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| Tên, họ đứa con nít. . . . .  | <b>Lê-tướng-Linh</b>                                                    |
| Nam hay nữ . . . . .          | <b>Nữ</b>                                                               |
| Sanh ngày nào . . . . .       | <b>Ngày chín tháng mười năm<br/>một ngàn chín trăm sáu mươi<br/>bảy</b> |
| Sanh tại chỗ nào . . . . .    | <b>Xã Điều-hòa<br/>Độc sanh viện Định-tướng</b>                         |
| Tên họ người cha . . . . .    | <b>Lê-văn-Khu</b>                                                       |
| Làm nghề-nghiệp gì . . . . .  | <b>Quân nhân</b>                                                        |
| Nhà cửa ở đâu . . . . .       | <b>Điều-hòa (Định-tướng)</b>                                            |
| Tên họ người mẹ . . . . .     | <b>Lê-thị-Bào</b>                                                       |
| Làm nghề-nghiệp gì. . . . .   | <b>Hội trợ</b>                                                          |
| Nhà cửa ở đâu . . . . .       | <b>Điều-hòa</b>                                                         |
| Vợ chánh hay vợ thứ . . . . . | <b>Vợ chánh</b>                                                         |

NHẬN THỰC CHỮ KÝ:

của Chủ-Tịch Ủy-Ban HÀNH-CHÍNH  
XÃ ĐIỀU-HÒA ngang đây.

Mỹ-tho, ngày tháng năm 196

TRÍCH - LỤC Y BỘ CHÁNH

Mỹ-tho, ngày tháng năm 196

CHỦ-TỊCH ỦY-BAN HÀNH-CHÍNH xã 9

kiểm  
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

PHAN-VĂN-HAI

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường Xuân Đông

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận Chợ Gạo

Ngày

Tỉnh, Thành phố Tiền Giang

Số 441.

Quyển số 001

# GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên Nguyễn Văn Hoa

Lê Tường Linh

Bí danh

Sinh ngày tháng 5 - 5 - 1958

9 - 9 - 1967

năm hay tuổi

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

Lưu nông

Nôu Gạo

Nơi đăng ký

Ấp Tân Hòa

Ấp Long Định xã

nhân khẩu

xã Xuân Đông

Hòa Ninh H. Chợ

thường trú

chợ gạo Tiền Giang

gạo Tiền Giang

Số giấy chứng minh nhân dân:

310653200

hoặc hộ chiếu

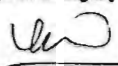
Đăng ký ngày 14 tháng 11 năm 1981

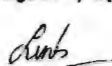
Người chồng ký

Người vợ ký

TM. UBND.

V. Xuân Đông







# THAY ĐỔI CHỖ Ở CÀ HỒ

Mẫu số NK 4

|                                                              |                                                              |
|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| Chuyển đến _____                                             | Chuyển đến _____                                             |
| Từ ngày _____ tháng _____ năm _____<br>Ký tên đóng dấu _____ | Từ ngày _____ tháng _____ năm _____<br>Ký tên đóng dấu _____ |
| Chuyển đến _____                                             | Chuyển đến _____                                             |
| Từ ngày _____ tháng _____ năm _____                          | Từ ngày _____ tháng _____ năm _____                          |
| <b>NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC</b>                                   |                                                              |
| Nội dung _____                                               | Nội dung _____                                               |
| Nội dung _____                                               | Nội dung _____                                               |
| Nội dung _____                                               | Nội dung _____                                               |
| Ngày _____ tháng _____ năm _____<br>Trưởng công an _____     | Ngày _____ tháng _____ năm _____<br>Trưởng công an _____     |
| Nội dung _____                                               | Nội dung _____                                               |
| Nội dung _____                                               | Nội dung _____                                               |
| Nội dung _____                                               | Nội dung _____                                               |
| Ngày _____ tháng _____ năm _____<br>Trưởng công an _____     | Ngày _____ tháng _____ năm _____<br>Trưởng công an _____     |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHẬN KẼU THƯỜNG THỦ TRONG HỌ

Số 1440

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn Văn Học

Số nhà : \_\_\_\_\_ Tổ ANND : \_\_\_\_\_

Đường phố : Đường Trần Hưng Đạo

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh : Quảng Ngãi

Tỉnh, thành phố : Quảng Ngãi

Ngày 25 tháng 11 năm 1987

TRƯỞNG CÔNG AN Phạm Văn

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Chị

THAY ĐỔI CHỖ ĐÓNG

ИСТОРИЯ

Xã, Thị trấn Xuân Mỹ  
Thị xã, Quận Chợ Gạo  
Thành phố, Tỉnh Hà

Số 5194

Quyển số 02

GIẤY KHAI SINH

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

|                                                                                      |                                                                |                       |         |
|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------|---------|
| Họ và Tên                                                                            | Nguyễn Thị Xuân Yến                                            |                       | Nam, nữ |
| Sinh ngày                                                                            | 11/11/1986                                                     |                       |         |
| tháng, năm                                                                           |                                                                |                       |         |
| Nơi sinh                                                                             | Bà Rịa Long Bình Điền                                          |                       |         |
| Khai về cha mẹ                                                                       |                                                                |                       |         |
|                                                                                      | CHA                                                            | MẸ                    |         |
| Họ, tên, tuổi: (hoặc ngày, tháng, năm sinh)                                          | Nguyễn Văn Học 55-05-1931                                      | Lê Tường Linh 196-11- |         |
| Dân tộc                                                                              | Kinh                                                           | Kinh                  |         |
| Quốc tịch                                                                            | VN                                                             | VN                    |         |
| Nghề nghiệp                                                                          | Làm ruộng                                                      | Làm ruộng             |         |
| Nơi ĐKNK thường trú                                                                  | Tân Hòa                                                        | Tân Hòa               |         |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | Nguyễn Văn Học 1958 Tân Hòa<br>Lê Tường Linh 1967 Chợ Gạo - Hà |                       |         |

Đang ký ngày: 11 tháng 11 năm 1986

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)  
T.M. U. H. N. A.  
  
Phan Văn Bình

Xã phường *Núi Trầm Đông*.

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số .... *22* ....huyện, Quận *Cao Bằng* .....Quyển *002* .....tỉnh, Thành phố *Đèo Giang* .....

## GIẤY KHAI SINH

Họ và tên ..... *Nguyễn Văn Tiến* ..... Nam hay Nữ ..... *Nam* .....

Ngày, tháng, năm sinh *ngày 05 tháng 01 năm 1950* ..... một người con trong .....  
*họ* ..... *(04.10.1950)* .....

Nơi sinh *Xã Núi Trầm Đông, huyện Cao Bằng, tỉnh Đèo Giang* .....

Dân tộc ..... *Thái* ..... Quốc tịch ..... *Việt Nam* .....

| Phần khai về cha, mẹ | Người mẹ                                                      | Người cha                                                     |
|----------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Họ và tên            | <i>Đỗ Thị Ngọc, ở nhà</i> .....                               | <i>Nguyễn Văn Tiến</i> .....                                  |
| Tuổi                 | <i>1950</i> .....                                             | <i>1950</i> .....                                             |
| Dân tộc              | <i>Thái</i> .....                                             | <i>Thái</i> .....                                             |
| Quốc tịch            | <i>Việt Nam</i> .....                                         | <i>Việt Nam</i> .....                                         |
| Nghề nghiệp          | <i>Đã nghỉ hưu</i> .....                                      | <i>Đã nghỉ hưu</i> .....                                      |
| Nơi thường trú       | <i>Xã Núi Trầm Đông, huyện Cao Bằng, tỉnh Đèo Giang</i> ..... | <i>Xã Núi Trầm Đông, huyện Cao Bằng, tỉnh Đèo Giang</i> ..... |

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

*Nguyễn Văn Tiến* ..... *1950* ..... *Xã Núi Trầm Đông, huyện Cao Bằng, tỉnh Đèo Giang* .....

*Đã nghỉ hưu* ..... *Đã nghỉ hưu* .....

Đăng ký ngày *11* tháng *01* năm *1950*

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

*11/01/50*

INTAKE FORM (Two Copies)  
MAU DON VE LY-LICH

\*\*\*\*\*

NAME (Ten Tu-nhan) : nguyên văn Học  
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)DATE, PLACE OF BIRTH : 5 5 1958  
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): \_\_\_\_\_MARITAL STATUS Single (Doc than): \_\_\_\_\_ Married (Co lap gia dinh): Có  
(Tinh trang gia dinh):ADDRESS IN VIETNAM : Ấp Tân Hòa, Xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo  
(Dia chi tai Viet-Nam) lĩnh Tiên GiangPOLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Có No (Khong)If Yes (Neu co): From (Tu): 06/03/1978 To (Den): 02/09/1983PLACE OF RE-EDUCATION: Thị Cải tạo Mỹ Phước tỉnh Tiền Giang  
CAMP (Trai tu)PROFESSION (Nghe nghiep): thất nghiệp làm linh tinhEDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): khôngVN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): không

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): \_\_\_\_\_

Date (nam): \_\_\_\_\_

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): \_\_\_\_\_

IV Number (So ho so): \_\_\_\_\_

No (Khong): khôngNUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 03

(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi:

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): Ấp Tân Hòa, Xã Xuân Đông  
huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

NAME &amp; ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro)

khôngU.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): \_\_\_\_\_ No (Khong): Không

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): \_\_\_\_\_

NAME & SIGNATURE: nguyên văn Học UHL

ADDRESS &amp; TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Ấp Tân Hòa,Xã Xuân Đông Huyện Chợ Gạo Tỉnh Tiền GiangDATE: 11 20 1983

Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

Nguyễn Văn Học  
(listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|------------------------------------------|---------------|---------------------|
| 01 Lê Tường Linh                         | 1967          | vs                  |
| 02 - Nguyễn Thị Xuân Yên                 | 1986          | con                 |
| 03 - Nguyễn Liên Huệ                     | 1988          | con                 |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

---



---

. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies) Hồ sơ bổ lực  
 MAU DON VE LY-LICH  
 \*\*\*\*\*

NAME (Ten Tu-nhan) : Nguyễn Văn Học  
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)  
 DATE, PLACE OF BIRTH : 5 5 1958  
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)  
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): \_\_\_\_\_  
 MARITAL STATUS Single (Doc than): \_\_\_\_\_ Married (Co lap gia dinh): Có  
 (Tinh trang gia dinh):  
 ADDRESS IN VIETNAM : ấp Tân Hòa, xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo  
 (Dia chi tai Viet-Nam) tỉnh Tiền Giang  
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Có No (Khong)  
 If Yes (Neu co): From (Tu): 06/03/1978 To (Den): 02/09/1983  
 PLACE OF RE-EDUCATION: Tại Cải tạo Mỹ Phước tỉnh Tiền Giang  
 CAMP (Trai tu)  
 PROFESSION (Nghe nghiep): thất nghiệp làm liên tỉnh  
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): không  
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): không  
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): \_\_\_\_\_  
 Date (nam): \_\_\_\_\_  
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): \_\_\_\_\_  
 IV Number (So ho so): \_\_\_\_\_  
 No (Khong): không  
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 03  
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi  
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): ấp Tân Hòa, xã Xuân Đông  
huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang  
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro)  
không  
 U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): \_\_\_\_\_ No (Khong): không  
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): \_\_\_\_\_  
 NAME & SIGNATURE: Nguyễn Văn Học [Signature]  
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT  
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) ấp Tân Hòa,  
xã Xuân Đông Huyện Chợ Gạo Tỉnh Tiền Giang  
 DATE: 11 02 1989  
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

NG. TÂN KHOA  
K-10 Cu Xá Bắc Hải  
TP. Hồ Chí Minh

Việt Nam

DEC 1 6 1989

DEC 6 1989

PAR AVION

Ky.  
Bà Khắc Minh Thúc  
Po. Box. 5435 Arlington VA. 22205-0635



USA.

